VĂN BẢN ĐẾN ĐIỆN TỬ
Số: 10032 Ngày 25/05/2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4708 /UBND-NC3 V/v chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh	*Hà Tĩnh, ngày 25 tháng 5 năm 2026*

Kính gửi:
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thời gian qua, công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu quản lý nhà nước và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hệ thống văn bản QPPL của tỉnh cơ bản được ban hành kịp thời, từng bước hoàn thiện, góp phần cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền các cấp.

Tuy vậy, qua theo dõi, kiểm tra, rà soát và thực tiễn tổ chức thực hiện cho thấy vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: chất lượng tham mưu xây dựng chính sách, văn bản QPPL chưa đồng đều; tư duy xây dựng văn bản QPPL ở một số lĩnh vực còn nặng về quản lý hành chính, chưa chuyển mạnh sang tư duy kiến tạo phát triển, tháo gỡ điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực; vẫn còn tình trạng hồ sơ gửi thẩm định không đầy đủ thành phần theo quy định; chậm thực hiện trình tự, thủ tục đăng ký xây dựng văn bản QPPL và quy định chi tiết nội dung được giao tại văn bản QPPL cấp trên; việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính, tổng kết thi hành pháp luật còn hình thức, chưa đi sâu phân tích tác động thực tiễn và tính khả thi của chính sách; một số dự thảo văn bản chất lượng chưa cao, còn phải sửa đổi, bổ sung nhiều lần; hệ thống văn bản QPPL của tỉnh hiện nay chủ yếu vẫn là văn bản quy định chi tiết, cụ thể hóa văn bản của Trung ương, một số dự thảo còn mang tính chất tổng hợp, quy định lại các văn bản QPPL của Trung ương; số lượng cơ chế, chính sách có tính đột phá, tạo động lực phát triển chưa nhiều, chưa tương xứng với yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới…

Để khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế; tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương; đổi mới tư duy, phương pháp xây dựng, ban hành văn bản QPPL theo đúng tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và Kết luận số 69-KL/TU ngày 08/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh kỷ cương, lề lối làm việc, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; xét đề nghị của Sở Tư pháp tại văn bản số 1237/STP-XDPL ngày 23/5/2026;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các xã, phường:

- Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 03/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và các Kế hoạch; các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh, UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Kết luận số 09-KL/TW[1]. Chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo nội dung Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035 sau khi được UBND tỉnh ban hành.

- Xác định công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Tăng cường quán triệt, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL. Chuyển mạnh từ tư duy "ban hành để quản lý" sang "chủ động kiến tạo thể chế phục vụ phát triển", trọng tâm là xây dựng các cơ chế, chính sách có tính đột phá trong các lĩnh vực động lực như công nghiệp, năng lượng, logistics, chuyển đổi số, nông nghiệp công nghệ cao, phát triển doanh nghiệp và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh…; đồng thời kịp thời rà soát, xử lý các điểm nghẽn thể chế, tạo động lực cho đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững. Đổi mới phương thức chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ theo từng khâu xây dựng văn bản QPPL theo nguyên tắc "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ kiểm tra, giám sát. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

- Thực hiện nghiêm Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng văn bản QPPL, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, đúng thể thức, kỹ thuật trình bày, nội dung văn bản phải ngắn

---

[1] Văn bản số 448-CV/TU ngày 22/4/2026 của Tỉnh ủy về tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/3/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật về kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo tại Phiên họp quý I/2026 của Thường trực Ban Chỉ đạo; Văn bản số 287-CV/TU ngày 13/01/2026 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị "về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới"; Kế hoạch số 444/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 03/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 15/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong năm 2026; Kế hoạch số 10-KH/ĐU ngày 06/3/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 32-KH/TU; Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 04/5/2026 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch số 444/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 03/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW…

gọn, súc tích, dễ hiểu; các chính sách đề ra phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn và thống nhất, đồng bộ với các chủ trương của Đảng, quy định của Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước. Hồ sơ gửi lấy ý kiến góp ý, thẩm định, trình ban hành phải đầy đủ, đúng mẫu theo quy định. Các cơ quan được giao chủ trì soạn thảo phải chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh (đối với cấp tỉnh) và phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND cấp xã (đối với cấp xã) và các cơ quan liên quan ngay từ đầu quá trình xây dựng văn bản; không gửi hồ sơ sát thời hạn, thiếu chất lượng hoặc chuyển trách nhiệm sang cơ quan thẩm định. Xây dựng để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh các Nghị quyết QPPL bảo kịp thời, đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

- Chủ động rà soát, đăng ký xây dựng văn bản bảo đảm đúng thời hạn, đúng yêu cầu; không để xảy ra tình trạng chậm tham mưu văn bản quy định chi tiết hoặc xin điều chỉnh tiến độ nhiều lần. Chỉ ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản khi thật cần thiết để quy định, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, không tham mưu hoặc ban hành văn bản mang tính sao chép lại nội dung văn bản của cấp trên. Không tham mưu, ban hành văn bản thuộc thẩm quyền riêng thay cho văn bản thuộc thẩm quyền chung của tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương. Không đưa nội dung về công tác cán bộ, chế độ, chính sách vào văn bản quy định về chuyên môn, nghiệp vụ. Hạn chế tối đa việc tham mưu, ban hành nhiều văn bản nhỏ lẻ, phân tán; tăng cường tích hợp nhiều nội dung liên quan trong cùng một văn bản để giảm số lượng văn bản, giảm chi phí tuân thủ và thuận lợi cho tổ chức thực hiện.

- Việc tổng kết thi hành văn bản, khảo sát thực tiễn, đánh giá tác động của thủ tục hành chính phải thực hiện nghiêm túc, thực chất; tập trung đánh giá tác động kinh tế - xã hội, chi phí tuân thủ, khả năng cân đối nguồn lực, tính khả thi và hiệu quả thực hiện của chính sách. Tăng cường đối thoại chính sách, tham vấn chuyên gia, doanh nghiệp, người dân và đối tượng chịu tác động trực tiếp; việc lấy ý kiến phải có trọng tâm, đi vào các vấn đề lớn, khó, còn nhiều ý kiến khác nhau.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì trong từng khâu của quy trình, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực, "cài cắm" lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong dự thảo văn bản theo đúng Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

- Tiếp tục tăng cường công tác rà soát văn bản QPPL, đặc biệt là thực hiện việc tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL theo Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh đảm bảo chất lượng, đúng thời hạn. Thường xuyên đánh giá hiệu quả chất lượng chính sách sau khi được ban hành, cơ quan chủ trì tham mưu phải chủ động theo dõi, đánh giá sau ban hành; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc để tham mưu hoặc thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới cho phù hợp. Khắc phục triệt để tình trạng chậm rà soát, đề xuất xây dựng, tham mưu ban hành văn bản QPPL không đảm bảo tiến độ, chất lượng, trình tự, thủ tục theo quy định.

- Bố trí cán bộ có năng lực thực hiện việc xây dựng văn bản QPPL, pháp chế đáp ứng các yêu cầu công việc đặt ra. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL.

2. Sở Tư pháp

- Tiếp tục phát huy vai trò cơ quan tham mưu, giúp UBND tỉnh trong quản lý nhà nước về công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác này trên địa bàn tỉnh.

- Chú trọng công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL. Kiên quyết không thẩm định đối với hồ sơ xây dựng văn bản QPPL không đầy đủ, không đảm bảo theo quy định; đồng thời tổng hợp, đánh giá vào kết quả chấm điểm cải cách hành chính đối với các trường hợp chậm trễ, chất lượng tham mưu thấp.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Kịp thời soát xét, trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh, HĐND tỉnh các văn bản về đăng ký xây dựng văn bản QPPL và hồ sơ trình văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định; thực hiện nghiêm việc kiểm tra hồ sơ, thủ tục trình ban hành văn bản QPPL đảm bảo quy định; đăng tải dự thảo văn bản lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, đăng tải văn bản sau khi ban hành lên Công báo tỉnh đảm bảo đúng thời hạn.

- Phối hợp với Sở Tư pháp kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện công tác xây dựng, ban hành theo thẩm quyền các văn bản QPPL tại các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung trên. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đảng ủy các xã, phường;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NC_3.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Huy Thành